

ÔNG GIÀ NOEL TRONG THỜI ĐẠI GOOGLE

(Tập Ghi)

(Bài tặng riêng Anh Thu & Phạm Gia Cẩn Dalat).

Trải qua một đời dài đầy biến động vậy mà tôi vẫn tin vào “một phép lạ!” Niềm tin y hệt con nít tin về ông già Noel từ trời cao chui xuống lò sưởi vào mỗi đêm 24 tháng 12.

Nói điều này có nghĩa rằng ngay từ thuở còn thơ, trong cái đầu trẻ nít không-có điều-gì-mơ-ước, “ông già Noel của tôi không phải là ông lão râu tóc bạc phơ, mặc áo đỏ, vai mang túi quà..., mà là một vị thần mờ mờ như sương, ảo ảo như khói, dáng dấp đôn hậu, dung nhan thoát tục, tay vuốt tóc tôi, miệng thốt ra những lời êm dịu:

“Ta đang ở đây, luôn ở bên con, đừng sợ điều gì cả!”

(Lạ thay! Từ ngày nhỏ, trong cái-đầu-tôi mới chỉ gom tụ được một dúm chữ, đã không thấy có từ ngữ “sợ”!)

Theo thời gian, tôi không gọi “*ông già Noel*” mà đặt lại tên là “*ông Thiện*”.

Tôi thương mẹ tôi thế nào thì thương ông Thiện thế đó. Những lời ông nhắn nhủ ở tuổi thơ chính là những lời dạy của Mẹ được tôi nghe theo răm rắp. Tôi thấy an lòng trong niềm tin về ông y hệt như tin vào sự hiện diện của Mẹ. Trên nhiều hoàn cảnh nghiệt ngã đến gần như sắp rơi xuống hố, tôi đã bắt gặp đúng lúc những sự kiện, những con người đưa tay cho tôi kịp níu.

Tôi gọi đó là “phép lạ” đến từ ông Thiện.

Cái ý nghĩ “*cùng lắm chỉ là chết!*” cũng là “một phép lạ” nhận từ ông Thiện để bỏ nghĩa đầy đủ cho chữ *Sợ* không hề có trong tôi.

Tuần lễ trước, cái đầu thật tình là không ổn theo ba cái chuyện “ruồi bu” xảy ra cho mình và cuộc sống chung quanh. Ở vào thời đại công nghệ, tin tức lan xa nhanh quá nên nhìn về hướng nào cũng thấy toàn cái Ác.

- + Trực diện xứ Cờ Hoa, thấy những gã điên “da trắng thượng đẳng” bắn giết hàng loạt những người dân vô tội;
- + liếc sang Hong Kong thấy nê phục tinh thần đấu tranh của lớp người trẻ bao nhiêu thì lại thất vọng bấy nhiêu theo bản chất rất hèn của các “ngôi sao”!
- + Nhìn về VN thấy thêm vùng biển Bãi Tư Chính bị Tàu cộng xâm lược;
- + quay lại nước Mỹ thấy chán ghét lối ăn nói bỏ bã của vị lãnh đạo...

Những cái “thấy” điển hình vừa kể khiến tôi không thể viết và cũng không nghĩ suy gì được.
 Có lúc tự hỏi “*ông Thiện của tôi chạy mất ở đâu rồi?*”

Cách đây dăm bữa, bất ngờ nhận vài chữ nhắn tin của một cậu học trò cũ ở Dalat.

Thư qua thư lại, tôi bỗng ngỡ ngàng nhận ra “phép lạ” vẫn còn và “ông Thiện” vẫn hiện hữu trong cuộc đời (sát cạnh bên tôi)!

Năm xưa, 1973, chín tháng “đi qua đời” những em học trò gái & trai 12, 13 tuổi, y hệt “*một thoáng dừng chân nơi nghỉ trước khi bước trở lại trên con đường gian nan Định Mệnh*”, tôi không ngờ đã để lại ấn tượng đẹp trong ký ức đám trẻ như vậy.

“...Nhớ khuôn mặt, nhớ mái tóc, nhớ dáng cô... vì khi ấy cô rất trẻ lại là cô giáo dạy Nhạc cho tụi em. Lúc đó cô như một cô Hippie nhỏ nhỏ, có phần nổi loạn và có một cái gì đó rất hay, đọng lại trong trí nhớ em cho đến bây giờ... (Xin cô đừng giận nếu em nói gì không đúng). Hình như lúc đó em nhớ là mình thần tượng phong cách của cô lắm.”
(lời Anh Thư).

“...Em nhận ra Cô từ rất lâu, lúc mới đọc văn Cô viết, em đã “yêu mến” ngay văn phong đặc biệt, y như con người mà em đã được gặp 45 năm trước, khi ấy em mới chỉ là cậu bé 12-13 tuổi. Cô giáo ngày xưa của em (và tất cả các bạn) gây ấn tượng mạnh bởi bề ngoài không giống bất kỳ một thầy cô giáo nào đã biết. Tóc lộn như bùm sư tử, dáng người nhỏ nhắn, trang phục lịch sự để đứng lớp nhưng không giấu được hơi hướng của phong cách hippie ngày đó. Ấn chứa sau dáng vẻ ấy là con người lặng lẽ, sẵn sàng bùng nổ.” **(lời Phạm Gia Cận).**

“Phép lạ” là như vậy, một ngón tay, rồi hai ngón tay nhỏ bé đưa ra cho tôi nín lấy khi đang trong trạng thái rất chên vên.

Tôi viết cho họ:

-*Học trò cũ mà còn nhớ đến một cô giáo tầm thường như cô thì quê hương VN và tinh thần người Việt sẽ không mất dù đất nước đã mất.*

Tức thì được Phạm Gia Cận trả lời:

-*Dạ, có những người, có những điều... mãi đậm sâu trong tâm trí của lứa tuổi như em. Lứa tuổi đã phụ lòng người đi trước vì không làm được điều “học sinh là người Tổ quốc mong cho mai sau”. Quá buồn, thưa Cô.*

Thật tình, năm chữ “*phụ lòng người đi trước*” đã làm tôi ngỡ ngàng và xúc động.

Phép lạ là như vậy.

*

**

Ở một bài nào trước đây, hay trong một tác phẩm đã viết, tôi đưa ra niềm tin vào khả năng kỳ diệu của **Những Con Chữ “có thể cứu rỗi cho một tâm hồn đang tuyệt vọng”**. Điều ấy bây giờ chứng thật từ những con chữ của vài học trò cũ gửi tôi.

Âu Cơ cũng một lần viết cho tôi những giòng thư:

Dalat, Wednesday, July 12, 2017 8:07 PM

Thưa Mẹ,

Bữa giờ con nhận ra sự quan trọng của Văn Chương nhiều thiệt nhiều. Cái cách Mẹ train con về Văn Chương không phải là kiểu “chạy trốn” như nhiều người thường nghĩ khi nghe về chuyện đọc sách. Với những người đó, sự đọc sách miết có nghĩa là “cái đầu không đối diện với thực tế cay đắng của đời sống.” Còn cái cách Mẹ train con là đối xử với Văn Chương như một cái cầu để nối thế giới nội tâm mình với đời sống thực tế. Mẹ dùng Văn Chương để giải thích cho con nghe về Đời Sống. Do đó mà khi mất tự tin về khả năng thành công hay thất bại ngoài đời, con chui vô sách, dùng điều đó để quan sát thực tế.

Những tác phẩm lớn có cuốn nào ngọt ngào đâu? Toàn là các diễn tả về những sự éo le, ức chế. (Of Mice and Men của John Steinbeck, The Overcoat của Gogol; La Dame aux Camélias của Alexandre Dumas fils; Les Misérables của Victor Hugo; Crime and Punishment của Dostoievski... chẳng hạn.) Cho nên, ai nói (đọc sách) “chạy trốn” là sai, vì trong sách nó gom lại mọi thứ của cuộc đời. Nếu muốn chạy trốn thì chỉ có khùng mới đi đọc mấy tác phẩm buồn như vậy?

Dù thế, mình phải tự hỏi tại sao mấy cuốn đó trở thành “kinh điển” của Văn Chương?

Có phải vì chúng trình bày ra cái sự thật của đời sống, có khi là sự đau khổ vô lý, nhất là khi điều đau khổ đó xảy ra cho kẻ vô tội? Văn Chương giúp mình hiểu được những cái “éo le vô lý” này trong thực tế. Mấy “chú bác” của con như đang nói với con:

“Âu Cơ ơi, Bác biết đời sống có khi khó hiểu. Tại sao con người lại bị khổ như vậy? Bác cũng khó hiểu lắm, nhưng đây là những ý nghĩ bác thấy. Con đọc thử đi, coi con đồng ý không.”

Do đó Văn Chương thành ra cái cầu cho con đi qua được nhờ cái học của mấy Chú Bác chữ nghĩa đi trước. Họ cũng thấy cái đau khổ của loài người--như bữa giờ con nhìn cách nghèo khổ của nhiều người ở VN mà con hay hỏi anh Năng, “Trời, nhìn đâu cũng là đen tối. Sao họ có thể sống nổi được?”

Các Chú Bác nhà văn cũng từng tự hỏi như con, rồi viết ra thành tác phẩm.

(...)

*Dạy cho con gái, dạy cho học trò hay chia xẻ cùng độc giả sự kỳ diệu ấy thì được, chứ với riêng mình, sự góc đầu lên khỏi cái hố cùng tuyệt vọng **không phải là điều dễ làm** như “nghe một câu chuyện, một lời khuyên” từ bất cứ ai.*

Hai chữ “phép lạ” tôi muốn trình bày ở đây chính là “sự thoáng thấy” chứ không là “cách chụp bắt và ứng dụng” ra sao. Những lời thư của hai người học trò cũ mang giá trị như thế. Tôi “thoáng thấy”, rồi chụp bắt như in vào ngay trong óc.

Tôi viết cho Phạm Gia Cẩn:

-Đọc câu thư: “Dạ, có những người, có những điều... mãi đậm sâu trong tâm trí của lứa tuổi như em. Lứa tuổi đã phụ lòng người đi trước vì không làm được điều ‘Học sinh là người Tổ quốc mong cho mai sau’. Quá buồn, thưa Cô”, cô rất MỪNG. Nó khiến Cô như được hồi sinh.

Từ ngày mất nước, cô vẫn mong đọc hay nhìn thấy từ những người Miền Nam điều CĂN & CỐT ấy.

Em không “phụ lòng” người đi trước (ít ra là Cô) đâu. Trái lại, Cô mừng là vẫn kiếm ra được trong số những học trò cũ, những người quen cũ còn biết nói câu “...Mất thật rồi, Cô ạ.” (Kèm theo là chữ Buồn có dấu chấm than nào nuốt!) Mặt trái của Đau Khổ là Hạnh Phúc. Mặt trái của Mất là Còn. Ráng dành cho cái mặt Còn này một chút vị trí trong trái tim và ký ức nghe em. Cái Đẹp phải luôn luôn nên giữ lại cho dù bị mang tiếng “nhà quê” hay “hoài cổ”!

*

**

**/ Nhớ lại trưa hôm qua miễn cưỡng ngồi nghe cô bạn “chào đời năm 1967 ở Sài Gòn, ca tụng hết lời cái technology của thời đại Google ở Mỹ” mà chán!*

**/ Nhớ lại trưa nay, đang ngồi viết, bỗng dung điện cúp, tôi nói cùng Ngọc Tú:*

-Dù gì cũng không thể chối nhận được điều Mẹ đang bị nô lệ bởi nền công nghệ điện tử. Cúp điện là bó tay, tư duy bị nghẽn!

**/ Cũng nhớ lại mùa hè 2007, về Dalat, hằng ngày bỏ cái khách sạn đã trả đủ hai tháng tiền trên phố Nguyễn Chí Thanh, cùng Âu Cơ và đám trẻ cả Kinh lẫn Thượng vào rừng ngủ lại trong chiếc chòi canh rẫy café của gia đình chú Jim... mà rung động. Trong những đêm núi rừng âm u thăm thẳm chỉ nghe tiếng gió gào trên các ngọn thông, tiếng ễnh ương ộp ộp trong khe suối, tiếng lửa lách tách reo vang từ đống củi sưởi trước mặt, tôi thấy trái tim cơ hồ âm hẳn, tưởng như đang được trở về gục mặt vào ngực Mẹ hiền sau những năm tháng dài phiêu bạt lãng du.*

**/ Sau cùng là nhớ những câu thư trao đổi với cậu học trò 45 năm cũ:*

Phạm Gia Cẩn:

-Cảm ơn Cô đã hiểu tâm trạng của em, học trò Cô 45 năm trước.

TTBG:

-Cô cũng cảm ơn em vẫn nghĩ và viết cho Cô. Đó chính là một trong những điểm chứng minh được sự KHÔNG PHỤ tấm lòng mà em (hoặc lớp trẻ 45 năm xưa) đã nhận lãnh từ Gia Đình, Cha Mẹ, Thầy Cô một thuở Miền Nam trước tháng 4/1975. Lớp con cháu mình ở hải ngoại hay trong nước sẽ theo con đường CĂN CỐT mình đã bước, bước theo sau cách này cách khác. Đọc cô, (toàn chuyện thật), em biết cuộc đời cô bầm dập đến cỡ nào rồi. Có một

câu của Kazantzakis vẫn nhắc nhở cô ở những lúc tuyệt vọng nhất: “Trọn đời tôi, có một chữ luôn luôn đập quất hành hạ tôi. Đó là chữ ĐI LÊN!”

Từng là học trò cô 45 năm xưa ở Dalat, bây giờ tha hương “ngộ cổ tri trên xứ người Facebook” thì cứ hãy là (học trò, hay) bạn cô để cùng nhau nghiền ngẫm câu nói của Kazantzakis nghe em!

Phạm Gia Cẩn:

-Cô đi vào tìm gan học trò cũ rồi. Cám ơn Cô còn dành chút tin cậy an ủi cho lứa đàn em. Cô làm em kinh ngạc khi nhận ra “em biết cuộc đời cô bầm dập...” Dạ, em có biết khi đọc chuyện đời của Cô, một nghệ sĩ tài hoa, “bầm dập” vì thời cuộc, nhân tình thế thái... Em sẽ mãi là học trò Cô!

TTBG:

-Lúc này đã sang ngày 15 tháng 8, lúc 2 giờ 31 khuya, cô vẫn còn ngồi nơi bàn viết đọc thư em. Cô luôn luôn tin tưởng một điều: Con người, cuộc đời hay bất cứ thứ gì cũng đều có hai mặt tốt và xấu. Với lớp người sinh ra và lớn lên trong Miền Nam trước kia, cô có phần “thiên vị” hơn ở mặt tốt của họ. Đó là cái Căn cái Cốt (như cô thường bảo) không phải tự dưng muốn mà được. Cô và em, mình may mắn chào đời trong Miền Nam tự do, gia đình tốt, hấp thụ lối giáo dục đúng đắn... Mình phải nên quý giữ điều đó, rồi nếu có dịp, truyền lại cho con cháu hay những người kém may mắn hơn mình. “Em sẽ mãi là học trò của Cô” (cám ơn em) vậy nếu có thấy cô “lên lớp” chút xíu thì đừng buồn nghe. (...)

Phạm Gia Cẩn:

-Thưa Cô, Cô đã nói đúng khi nhận xét "Cô và em, mình may mắn chào đời trong Miền Nam tự do, gia đình tốt, hấp thụ lối giáo dục đúng đắn... ". Nhưng Cô ơi, đó có phải là điều bất hạnh không khi phải sống thời gian quá dài trong một xã hội nhiều nhưong, cái Xấu, cái Ác ngạo nghề lên ngôi? Một phần ba dòng sông trong trẻo của cuộc đời ban đầu trọn lẫn với 2/3 dòng sông đục ngầu, rác rưởi, liệu còn giữ được trong mát như ngày cũ? Dù vậy em vẫn tin mạnh mẽ vào lời Cô rằng "lớp con cháu sẽ theo con đường CĂN CỐT mình đã bước, bước theo sau cách này cách khác", và quyết dạy dỗ con cháu như thế.

Em vẫn ở Dalat từ nhỏ đến giờ. Nếu có dịp về Việt Nam, lên Dalat, em muốn gặp Cô để hàn huyên với một người yêu Dalat. Chắc Cô cho phép? Trong bút ký Nước Chảy Qua Cầu, Cô đã viết, sau Sài Gòn thì Dalat có một vị trí đặc biệt thứ hai với Cô.

TTBG.

-Cô rất hiểu điều em nói về cái 2/3 rác rưởi cuộc đời. Nhưng đừng bi quan hay thất vọng. Cái Tâm ngay thẳng mới là điểm cứu cho mình và tất cả. Cái Thiện luôn luôn thắng cái Ác dù thời gian có chậm trễ. Hãy tin cô (và đừng

cười cô lạc hậu như ngày xưa các em từng cười bài Silent Night cô dạy chỉ vì lúc đó CHƯA biết English). Cái Thiện và cái Tâm cũng ví y hệt như tiếng Anh mình chưa thông lâu vậy. Cô nói những lời này bằng kinh nghiệm sống cá nhân chứ chẳng hàm chút triết lý tôn giáo nào hết. Hãy tin Cô.

Cô RẤT VUI khi biết em còn bám trụ Dalat. Dalat đúng là quê hương thứ hai của Cô sau Sài Gòn. Cô yêu nó từ các mùa nghỉ hè non dại đầu thập niên 1960. Tình yêu cho cái thành phố hộp quẹt ấy trở nên đậm sắc và lớn rộng hơn khi đã chín muồi mọi thống khổ đời sống. Bây giờ biết có một cậu học trò vẫn (thay mình) tiếp tục sống chết với nó, (thay mình) ngắm sương mù buổi sáng, hít vào ngực cái lạnh buổi tối, (thay mình) lắng nghe tiếng gót giày vang trong khuya vắng, (thay mình) ngồi vào cái quán bán sữa đậu nành của chị Lan ở lề đường khu Thủy Tiên cũ, làm sao cô không vui?

Em viết văn rất chính, câu cú từ ngữ tỏ ra rõ ràng là dân có học, có giáo dục. Cứ chia xẻ trao đổi chữ nghĩa và ý tưởng với cô bất cứ lúc nào. Đó cũng chính là một hình thức giữ lại cái căn cái cốt mà mình đã may mắn thụ hưởng trước tháng 4/1975.

Phạm Gia Cẩn:

-Em cảm ơn những lời dạy dỗ chân tình của Cô. Em vẫn luôn kính trọng những gì gọi là "lạc hậu" của người đi trước, vì qua trải nghiệm thời gian, em hiểu và học nhiều điều CĂN - CỐT (chữ của Cô) của những giá trị "lạc hậu" này. Em cảm ơn Cô đã mở lòng động viên em, ngày xưa khi còn đi học em làm văn kém lắm. Em sẽ cố theo lời Cô, chỉ để giữ được dây liên lạc với một người Thầy em từng ngưỡng mộ lâu nay, chứ chưa dám có tham vọng "trao đổi chữ nghĩa và ý tưởng..." đâu, thưa Cô! Chúc Cô mọi điều tốt đẹp.

TTBG:

-Ở lá thư vừa rồi em gửi, có câu:

“Nhưng Cô ơi, đó có phải là bất hạnh khi phải sống một thời gian quá dài trong một xã hội nhiều nhưng, cái Xấu, cái Ác ngạo ngỗ lên ngôi? Một phần ba dòng sông trong trẻo của cuộc đời ban đầu trộn lẫn với hai phần ba dòng sông đục ngầu, rác rưởi, liệu còn giữ được trong mát như ngày cũ?”

Cô trả lời: Cái 1/3 trong veo của em mới là “lừng lững vươn lên” dù cuộn sóng đời bản thủ 45 năm từ 30/4/1975 có vùi dập nó đến đâu chẳng nữa. Bằng chứng là Cô (ở Mỹ) ĐANG ĐỌC bằng tâm lòng trân trọng những lời em viết (từ Dalat). Hãy bằng mọi giá giữ lại cái trong veo đã có. Có kỳ vọng điều đó (ít ra) TỪ một đứa học trò cũ 45 năm xưa. 45 năm lịch sử cũng CHỈ DÀI bằng 45 năm em là học trò cô ở Trung Tâm Giáo Dục Hùng Vương kia mà?

Phạm Gia Cẩn:

-Hay quá, thưa Cô! Một phần của 1/3 trong veo ngày xưa vẫn sống, tồn tại đến giờ -45 năm sau, mặc cho 2/3 dơ bẩn kia vấy búa nuốt chửng! Cảm ơn ý tưởng độc đáo của Cô!

TTBG.

-Em rất khiêm nhường khi dùng chữ “một phần” (“của 1/3 trong treo...”) Một con én không làm nổi mùa Xuân nhưng con én vẫn là con én chứ không là con chim se sẻ. Một tia nước không làm nên lụt lội nhưng lâu ngày có thể khiến đắm cả con thuyền do từ một lỗ thủng bé xíu. Tất cả đều phát xuất từ đơn vị MỘT. Một phần (của cái 1/3) cũng là quá đủ nếu mình quyết tâm MUỐN gìn giữ lại cái trong veo ấy cho mình và con cháu mai sau. *Vouloir c'est Pouvoir!*

Phạm Gia Cẩn:

Dạ em hiểu và nghe lời Cô.

*

**

Ông già Noel của tuổi thơ hơn sáu mươi năm xưa, hay ông Thiện của khi vừa lớn, lúc này đã rõ ràng lụm khụm, đi đứng khó khăn, túi quà trên vai nhẹ hẫng, trong đó chỉ còn *chút niềm tin rách rưới cho những kẻ cùng đường lạc vận.*

Tôi là một trong những kẻ ấy.

Dù vậy, khởi từ cái tháng Tư đen tan nhà nát cửa, xa lìa quê hương xứ sở, cho đến bây giờ ở thời đại Google tự thấy mình lạc hậu trước những đổi thay ghê gớm của văn minh cơ khí, tôi **vẫn mãi tin vào những phép lạ** đưa đến cho mình qua tay ông Thiện.

Niềm tin bây giờ MỎNG đi chứ không là ĐÚT hẳn. Những cánh thư của cậu học trò cũ chính nằm ở khoảng giữa hai từ ngữ Mỏng và Đút.

Đó là “phép lạ” cho tôi nhìn thấy. Thứ phép lạ được tích tụ từ Những Con Chữ (của cậu học trò hay của chính tôi), như đã viết ở trên.

*Trần Thị Bông Giấy.
(Bài viết xong tại San Jose, thứ Ba, Aug. 20/2019 10:10 PM)*

[]